

số đó mà chỉ áp dụng cho các mặt hàng được ghi rõ tên nêu tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Số tiền thu chênh lệch giá hàng nhập khẩu đối với các mặt hàng nêu tại Điều 1 Quyết định này được nộp vào Quỹ hỗ trợ xuất khẩu theo quy định tại Quyết định số 195/1999/QĐ-TTg ngày 27/9/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc lập và sử dụng Quỹ hỗ trợ xuất khẩu.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành và áp dụng cho các Tờ khai hàng nhập khẩu đã nộp cho cơ quan hải quan bắt đầu từ ngày 01 tháng 4 năm 2000./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thủ trưởng

PHẠM VĂN TRỌNG

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN

THÔNG TƯ số 01/2000/TT-TCBD ngày 20/3/2000 hướng dẫn Quyết định số 242/1999/QĐ-TTg ngày 30/12/1999 của Thủ tướng Chính phủ về điều hành xuất nhập khẩu năm 2000.

Thực hiện Quyết định số 242/1999/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về điều hành xuất nhập khẩu năm 2000; sau khi có ý kiến thỏa thuận với Bộ Thương mại tại Công văn số 1131/TM-XNK ngày 20 tháng 3 năm 2000; Tổng cục Bưu điện hướng dẫn thực hiện Điều 9 về xuất nhập khẩu hàng hóa thuộc danh mục quản lý chuyên ngành bưu chính, viễn thông như sau:

I. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG VỀ QUẢN LÝ HÀNG HÓA, THIẾT BỊ, VẬT TƯ XUẤT NHẬP KHẨU CHUYÊN NGÀNH BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG

1. Hàng hóa, thiết bị, vật tư bưu chính, viễn thông thuộc danh mục quản lý chuyên ngành bưu chính, viễn thông bao gồm các loại hàng hóa, thiết bị, vật tư chuyên dùng trên mạng lưới bưu chính, viễn thông công cộng và các mạng lưới viễn thông dùng riêng.

2. Hàng hóa, thiết bị, vật tư nhập khẩu thuộc danh mục quản lý chuyên ngành bưu chính, viễn thông quy định trong Thông tư này phải đáp ứng đầy đủ các quy định về điều kiện, các tiêu chuẩn kỹ thuật và tính năng sử dụng được Tổng cục Bưu điện quy định và công bố.

3. Tổng cục Bưu điện không cấp giấy phép hoặc duyệt mặt hàng, số lượng, trị giá hàng xuất nhập khẩu.

4. Các hàng hóa, thiết bị, vật tư nhập khẩu thuộc danh mục quản lý chuyên ngành bưu chính, viễn thông phải phục vụ cho các nghiệp vụ, các dịch vụ bưu chính viễn thông được phép sử dụng, khai thác, cung cấp tại Việt Nam.

5. Các hàng hóa, thiết bị, vật tư nhập khẩu thuộc danh mục quản lý chuyên ngành bưu chính, viễn thông phải đảm bảo:

- Phù hợp với công nghệ, mạng lưới bưu chính viễn thông Việt Nam và phải đảm bảo các chỉ tiêu, tiêu chuẩn kỹ thuật do Nhà nước, Tổng cục Bưu điện ban hành hoặc cho phép áp dụng,

- Các quy định của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về trật tự, an toàn xã hội, an ninh, quốc phòng,

- Các quy định về điều kiện được phép hoạt động xuất nhập khẩu, kinh doanh, mua bán hàng hóa

chuyên ngành bưu chính, viễn thông của Nhà nước và Tổng cục Bưu điện,

- Quyền lợi người sử dụng.

II. DANH MỤC VÀ TIÊU CHUẨN HÀNG HÓA, THIẾT BỊ, VẬT TƯ NHẬP KHẨU THUỘC QUẢN LÝ CHUYÊN NGÀNH BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

II.1. Hàng hóa, thiết bị, vật tư viễn thông.

Số thứ tự	Danh mục	Tiêu chuẩn
1	Tổng đài dung lượng lớn và nhỏ, thiết bị truy nhập mạng	TCN 68-146:1995 TCN 68-179:1999 ITU
2	Tổng đài PABX	TCN 68-136:1995
3	Thiết bị truyền dẫn	TCN 68-137:1995 TCN 68-139:1995 ITU
4	Cáp sợi quang	TCN 68-160:1996
5	Cáp thông tin kim loại	TCN 68-132:1998
6	Thiết bị điện thoại không dây	TCN 68-143:1995 và Quyết định số 622/1999/QĐ-TCBĐ-13/9/1999
7	Thiết bị đầu cuối kết nối vào mạng ISDN	TCN 68-155:1995
8.1	Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện có băng tần số nằm trong khoảng từ 9 KHz đến 400 GHz, có công suất từ 60mw trở lên	ITU
8.1.1	Thiết bị phát, thu - phát sóng dùng trong các nghiệp vụ thông tin vô tuyến điện cố định hoặc lưu động mặt đất	ITU

8.1.2	Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho truyền hình quảng bá	ITU
8.1.3	Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho phát thanh quảng bá	ITU
8.1.4	Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho phát chuẩn (tần số, thời gian)	ITU
8.1.5	Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho định vị và đo đạc từ xa	ITU
8.1.6	Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho thông tin vệ tinh (trừ các thiết bị lưu động dùng trong hàng hải và hàng không)	ITU
8.1.7	Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện nghiệp dư	ITU
8.1.8	Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho nghiệp vụ lưu động hàng hải (kể cả các thiết bị trợ giúp, thiết bị vệ tinh)	ITU
8.1.9	Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho nghiệp vụ lưu động hàng không (kể cả thiết bị trợ giúp, thiết bị vệ tinh)	ITU
8.2	Thiết bị Rada, các thiết bị trợ giúp bằng sóng vô tuyến và các thiết bị điều khiển xa bằng sóng vô tuyến	ITU

09661424

8.2.1	Thiết bị Rada	ITU
8.2.2	Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện dùng cho đạo hàng	ITU
8.2.3	Thiết bị cảnh báo, điều khiển xa bằng sóng vô tuyến điện	ITU
9	Máy telex	ITU
10	Máy Fax	ITU
11	Máy nhắn tin	TCN 68-147:1995
12	Máy điện thoại di động	TCN 68-138:1995 ITU
13	Máy điện thoại thấy hình tốc độ thấp	TCN 68-154:1995
14	Máy điện thoại tự động (loại cố định)	TCN 68-134:1994

Ngoài các danh mục trong bảng nêu trên, các đơn vị, doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh với ngành hàng phù hợp, đã đăng ký mã số doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu được quyền nhập khẩu theo nhu cầu.

Việc xuất khẩu các mặt hàng thuộc danh mục quản lý chuyên ngành bưu chính, viễn thông được thực hiện theo yêu cầu của đối tác nước ngoài được thỏa thuận các điều kiện trong hợp đồng nhập khẩu, không bắt buộc phải đáp ứng đầy đủ các quy định về điều kiện, các tiêu chuẩn kỹ thuật và tính năng sử dụng do Tổng cục Bưu điện quy định và công bố.

Ghi chú: - ITU: Liên minh Viễn thông Thế giới.

- TCN 68 là tiêu chuẩn ngành Bưu điện, ví dụ: TCN 68-134:1994: Tiêu chuẩn kỹ thuật Máy điện thoại tự động (loại cố định) do Tổng cục Bưu điện ban hành năm 1994.

II.2. Tem bưu chính.

1. Tem bưu chính:

- Tem có răng và không răng;

- Bloc tem có răng và không răng.

2. Ấn phẩm tem:

- Tờ kỷ niệm;

- Aerogramme;

- Phong bì in sẵn tem;

- Phong bì ngày phát hành đầu tiên (FDC);

- Bưu ảnh in sẵn tem;

- Bưu ảnh có dán tem đóng dấu ngày phát hành đầu tiên (Maximum card).

3. Mặt hàng tem: Các tài liệu có minh họa bằng tem bưu chính, vật phẩm có sử dụng tem bưu chính.

III. ĐIỀU KIỆN XUẤT NHẬP KHẨU

III.1. Hàng hóa, thiết bị, vật tư viễn thông.

- Trước khi nhập khẩu cần có giấy chứng nhận hợp chuẩn do Tổng cục Bưu điện cấp theo các tiêu chuẩn nêu tại mục II.1. Thủ tục cấp giấy chứng nhận hợp chuẩn theo quy định của Tổng cục Bưu điện.

- Đối với hàng hóa nhập khẩu là các thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện, thiết bị Rada, thiết bị trợ giúp bằng sóng vô tuyến điện và các thiết bị điều khiển từ xa bằng sóng vô tuyến điện phải được Tổng cục Bưu điện chấp thuận về tần số hoặc kênh tần số để đảm bảo đúng quy hoạch tần số theo Quyết định số 85/1998/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt kế hoạch phân bổ tần số vô tuyến điện cho các nghiệp vụ ở Việt Nam và có các tính năng kỹ thuật phù hợp với các tiêu chuẩn của Liên minh Viễn thông Quốc tế (ITU), việc chấp thuận của Tổng cục Bưu điện thể hiện trong giấy chứng nhận hợp chuẩn.

- Đối với các trường hợp nhập khẩu các hàng hóa, thiết bị, vật tư bưu chính viễn thông vào

Việt Nam để trưng bày, biểu diễn và đi theo các đoàn đại biểu quốc tế đến thăm Việt Nam theo lời mời chính thức của các cơ quan, tổ chức Việt Nam không phải chứng nhận hợp chuẩn nhưng phải có sự chấp thuận của Tổng cục Bưu điện hoặc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

III.2. Tem bưu chính.

1. Các loại tem bưu chính sử dụng cho kinh doanh các dịch vụ bưu chính, tem chơi là tem sống (tem chưa có dấu hủy):

- Chỉ có các đơn vị, doanh nghiệp được phép kinh doanh các dịch vụ bưu chính mới được xuất nhập khẩu;

- Trước khi xuất nhập khẩu phải có thỏa thuận bằng văn bản của Tổng cục Bưu điện.

2. Các loại tem chơi (tem có dấu hủy), trừ tem sống quy định tại điểm 1 trong mục này, các đơn vị, doanh nghiệp được phép kinh doanh được quyền nhập khẩu theo nhu cầu.

3. Các loại tem và mặt hàng tem bưu chính không được xuất nhập khẩu:

- Các mặt hàng tem bưu chính mà Tổng cục Bưu điện đã đình chỉ phát hành, có lệnh thu hồi;

- Các mặt hàng tem bưu chính mà Tổng cục Bưu điện không cho phép lưu hành;

- Các mặt hàng tem bưu chính có nội dung không lành mạnh, kích động, gây thù hằn giữa các dân tộc, trái với phong tục tập quán và pháp luật Việt Nam;

- Các mặt hàng tem bưu chính đã bị khuyến cáo bởi Liên minh Bưu chính Thế giới (UPU), Hiệp Hội tem chơi Thế giới (FIP), Hiệp Hội tem chơi Châu Á (FIAP) và không cho phép tham dự trong các triển lãm tem Quốc tế.

Tổng cục Bưu điện sẽ công bố kịp thời những văn bản có liên quan đến các nội dung quy định trong mục này.

IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 2000; trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan và các đối tượng thực hiện xuất nhập khẩu hàng hóa chuyên ngành bưu chính viễn thông, phản ánh kịp thời về Tổng cục Bưu điện để xem xét giải quyết./.

KT. Tổng Cục trưởng Tổng cục Bưu điện
Phó Tổng Cục trưởng

TRẦN ĐỨC LAI